

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**  
Bản án số: 27a/2020/HS-ST  
Ngày 21-5-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Nương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Vân
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoài Q**, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: Tổ A, Khu phố B, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Thùy M; Có vợ Ngô Thu T; con có 01 người sinh năm 2018.

Tiền án sự: Không có.

Tiền án: Tại bản án số: 24/HSST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử bị cáo Nguyễn Hoài Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51. Xử phạt bị cáo 15 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay có mặt tại tòa.

*Bị hại:*

1. Anh **Lê Hoàng S**, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Cây X, xã Đồng K, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 18/02/2020, bị cáo Nguyễn Hoài Q đến nhà Lê Hoàng S, tại: ấp Cây Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để chơi thì thấy chiếc xe mô tô Jupiter, biển số 70L1-022.04 để trong nhà của anh S. Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên. Khi mượn xe Q nói dối anh S cho mượn xe để đi mua điện thoại dùm cho anh S nên anh S tin tưởng giao xe mô tô, biển số 70L1-022.04 cho Q. Sau khi nhận được xe, Q điều khiển xe chạy về hướng Bến Cầu, qua chốt Long Phi, sang Campuchia cầm cố được 5.000.000 đồng sử dụng đánh bạc thu hết.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 05/KL-HĐĐG ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: xe mô tô Jupiter, biển số 70L1-022.04, số khung: B940BY094237, số máy: 5B94-094241, đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSCT ngày 15 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoài Q, về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo về tội danh như nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2020.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Lê Hoàng S yêu cầu bị cáo bồi thường 8.000.000 đồng, bị cáo Q đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Do muốn có tiền tiêu xài, bị cáo Nguyễn Hoài Q đã nói dối với anh Lê Hoàng S cho mượn xe mô tô Jupiter, biển số 70L1-022.04 đi mua điện thoại dùm cho anh S, anh S đồng ý cho mượn. Sau khi mượn được xe bị cáo điều khiển xe sang Campuchia cầm cố được 5.000.000 đồng sử dụng đánh bạc thu hết.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoài Q đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[4]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội cần thiết xử phạt mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài Q đồng ý bồi thường cho anh Lê Hoàng S số tiền 8.000.000 đồng.

[7]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài Q phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Q 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2020.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài Q đồng ý bồi thường cho anh Lê Hoàng S số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà

có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an h Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Kim Nương**